

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng; Hàng hải và đường thủy nội địa
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 99/TTr-SXD ngày 27 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính không liên thông và 06 thủ tục hành chính liên thông trong lĩnh vực Vật liệu xây dựng; Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 2. Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thiết lập cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- P.HC-TC;
- Lưu: VT, XDCT, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)		
1	Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm 1.002771.H21	Trường hợp đối với tài sản chìm đắm không gây nguy hiểm						
		07 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý vận tải: 06 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 5,5 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026	
		Trường hợp đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm						
		24 giờ	0,5 giờ	Phòng Quản lý vận tải: 22 giờ, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết: 21 giờ; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 giờ.	01 giờ	0,5 giờ		
Trường hợp đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản								

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường)	
			chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ tổ chức trục vớt				
			48 giờ	01 giờ	Phòng Quản lý vận tải: 45 giờ, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết: 43 giờ; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 giờ.	01 giờ	
2	Chấm dứt hoạt động tàu lặn 1.013468.H21	02 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý vận tải: 1,25 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 0,75 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,25 ngày làm việc.	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026
3	Cấp giấy phép lưu thông vật liệu, cấu kiện ngăn cháy, chống cháy 1.014783.H21	05 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Phòng Quản lý đầu tư xây dựng và vật liệu xây dựng: 04 ngày làm việc, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày làm việc; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	Quyết định số 384/QĐ-UBND ngày 28/01/2026
Tổng cộng: 03 TTHC							

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG (06 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được quy định tại Quyết định của UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa 2.001998.H21	4,25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng:		Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026
			0,125 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	
			2,875 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,125 ngày làm việc.	
			1,125 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,125 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
		4,25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo:		
			0,125 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	
			2,875 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được quy định tại Quyết định của UBND tỉnh
				2.3. Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,125 ngày làm việc.	
			1,125 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,125 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
2	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa 2.002001.H21	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	0,125 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026
			3,25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 2,375 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo phòng Quản lý vận tải thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,25 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,125 ngày làm việc.	
			1,5 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,125 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
3	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	Trong thời hạn 09 ngày kể từ	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày
			06 ngày	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được quy định tại Quyết định của UBND tỉnh
	1.013466.H21	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 4,75 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày.	06/02/2026
			2,5 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
4	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương 2.002624.H21	Trong thời hạn 8,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026
			07 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 5,75 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 0,5 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			01 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ và chuyển kết quả cho	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được quy định tại Quyết định của UBND tỉnh
			làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
5	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ 2.002625.H21	Trong thời gian 12,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Sở Xây dựng.	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026
			11 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 9,75 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 0,5 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			01 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
6	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển 2.001802.H21	Trường hợp chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp cho chủ đầu tư dự án, công trình			Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 06/02/2026
		Trong thời gian 15 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Sở Xây dựng.	
			13 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 11 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được quy định tại Quyết định của UBND tỉnh
		có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp cho chủ đầu tư dự án, công trình.		2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 01 ngày làm việc. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			01 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
		<i>Trường hợp chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp</i>			
		Sau khi nhận được đề xuất của chủ đầu tư, chậm nhất sau 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân	0,25 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường tiếp nhận hồ sơ và chuyển đến Sở Xây dựng.	
			2,25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Xây dựng kiểm tra hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Quản lý giao thông phân công thụ lý: 0,25 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết, kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của cơ quan liên quan (nếu có): 1,25 ngày làm việc. 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,25 ngày làm việc. 2.4. Lãnh đạo Sở Xây dựng ký duyệt văn bản: 0,25 ngày làm việc.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được quy định tại Quyết định của UBND tỉnh
		dân cấp tỉnh có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình.		2.5. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,25 ngày làm việc.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày làm việc	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ và chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường.	
Tổng cộng: 06 TTHC					